

Số : 4012 /QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2002

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về việc duyệt kế hoạch sử dụng đất đai năm 2002
huyện Cần Giờ thành phố Hồ Chí Minh.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Căn cứ Luật đất đai ngày 14/7/1993 ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai ngày 02/12/1998 và ngày 29/6/2001 ;

- Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 01/10/2001 của Chính phủ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai ; Thông tư 1842/2001/TT-TCĐC ngày 01/11/2001 của Tổng cục Địa chính về việc hướng dẫn thi hành Nghị định 68/2001/NĐ-CP ;

- Xét tờ trình số 476/CV-UB ngày 05/8/2002 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về việc xin xét duyệt kế hoạch sử dụng đất đai năm 2002 ;

- Theo ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Kế hoạch sử dụng đất đai hàng năm cấp quận-huyện ngày 23/8/2002 và đề nghị của Sở Địa chính-Nhà đất, công văn số 11730/ĐCND-QHKH ngày 17/9/2002 ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Duyệt kế hoạch sử dụng đất đai năm 2002 của huyện Cần Giờ với các nội dung chủ yếu sau (đính kèm danh mục các công trình sử dụng đất đai và Bảng cân đối đất đai hàng năm) :

1.1- Diện tích đất chuyên dùng và đất ở (kể cả đất ở đô thị và đất ở nông thôn) tăng trong năm 2002 là :

a) Đất ở nông thôn thay đổi : 20 ha, trong đó :

Đất ở nông thôn tăng : 19 ha

Sử dụng từ đất nông nghiệp : 10 ha

Sử dụng từ đất lâm nghiệp : 5 ha

Sử dụng từ đất chưa sử dụng : 5 ha

Đất ở nông thôn giảm : 1 ha (chuyển cho đất chuyên dùng).

b) Đất chuyên dùng tăng : 302,4 ha, trong đó :

Đất xây dựng tăng : 118,9 ha

Đất giao thông tăng : 133 ha

Đất thủy lợi tăng : 40 ha

Đất di tích lịch sử văn hóa tăng : 2,5 ha

Đất an ninh, quốc phòng tăng : 8 ha

1.2- Diện tích đất nông nghiệp, lâm nghiệp thay đổi là : 3.906 ha, trong đó :

- a) Đất nông nghiệp giảm : 1.153,7 ha
 Đất trồng lúa giảm : 1.659 ha
 Đất vườn tạp giảm : 21,9533 ha
 Đất trồng cây lâu năm : 1.055 ha
 Đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản giảm : 45,2762 ha
- b) Đất lâm nghiệp thay đổi : 1.201 ha, trong đó :
 Đất lâm nghiệp tăng : 998 ha
 Sử dụng từ đất nông nghiệp : 1.051 ha
 Sử dụng từ đất chưa sử dụng : 150 ha
 Đất lâm nghiệp giảm : 203,081 ha
 Chuyển cho đất chuyên dùng : 198,081 ha
 Chuyển cho đất ở nông thôn : 5 ha

1.3- Kế hoạch khai hoang, mở rộng diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng là : 162 ha.

Điều 2.- Căn cứ vào Điều 1 của quyết định này, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ có trách nhiệm :

- Điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất đai hàng năm của cấp xã cho phù hợp với kế hoạch sử dụng đất đai hàng năm của huyện Cần Giờ đã được duyệt.
- Thực hiện việc giao đất, cho thuê đất đối với các công trình nằm trong kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai.
- Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng đất đai theo đúng quy hoạch, kế hoạch đã được duyệt.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Địa chính-Nhà đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3
- TT/HĐ(CT, PCT)
- TTUB: CT, PCT/ĐT
- Phòng Địa chính huyện Cần Giờ
- VPHĐ-UB: các PVP
- Tổ ĐT
- Lưu (ĐT-Tr)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Hùng Việt